

\*  
Số 259 - QĐ/HU

**QUYẾT ĐỊNH**  
**về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị**

- 
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
  - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII;
  - Căn cứ Quyết định số 407 -QĐ/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
  - Xét đề nghị của Ban Dân vận Huyện ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Tuy Phước.

**Điều 2.** Các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Mặt trận và các hội đoàn thể huyện, các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 103-QĐ/HU ngày 28/02/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- Ban Dân vận Tỉnh ủy, } (báo cáo)
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Như Điều 2,
- Các cơ quan, ban, ngành huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Đình Thuận**

## QUY CHẾ

**công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Tuy Phước**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 259 -QĐ/HU ngày 29/10/2021  
của Ban Thường vụ Huyện ủy)

----

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

Đảng lãnh đạo trực tiếp công tác dân vận; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thực hiện hiệu quả công tác dân vận; nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đối với công tác dân vận; thường xuyên học tập, quán triệt tư tưởng, đạo đức và thực hiện phong cách dân vận trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quy chế này quy định trách nhiệm, cơ chế, phương thức thực hiện công tác dân vận trong hệ thống chính trị.

**Điều 3.** Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, phân công lãnh đạo, cán bộ trực tiếp phụ trách công tác dân vận.

### Chương II

#### TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN

##### Mục I

#### TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG, CẤP ỦY VÀ TỔ CHỨC ĐẢNG

**Điều 4.** Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy

**1.** Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Huyện ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận trong hệ thống chính trị trên địa bàn huyện.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá chủ trương, chính sách lớn về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, các giai cấp và tầng lớp xã hội, các tôn giáo và người Tụy Phước ở nước ngoài. Lãnh đạo việc thực hiện cơ chế giám sát đối với hoạt động của các cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong huyện.

3. Lãnh đạo về tổ chức, nhân sự; quyết định giới thiệu cán bộ, đảng viên có năng lực phụ trách công tác dân vận, làm lãnh đạo chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và hội quần chúng huyện được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

4. Định kỳ hàng quý và trong trường hợp cần thiết, làm việc với Ban Dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

5. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận (sau đây gọi tắt là các văn bản) của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận.

#### **Điều 5. Ban Dân vận Huyện ủy**

1. Chủ trì nghiên cứu, tham mưu, giúp Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách và giải pháp về công tác dân vận.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan nhà nước trong việc thể chế hoá các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

3. Thẩm định đề án liên quan đến công tác dân vận của các cơ quan, tổ chức trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy. Tham gia thẩm định đề án thuộc các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại có liên quan mật thiết đến công tác dân vận.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận. Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về công tác dân vận. Tham gia ý kiến với Ban Tổ chức Huyện ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ làm công tác dân vận.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận; theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (tình hình tôn giáo, giai cấp, tầng lớp trong xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân) để báo cáo và tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của huyện, Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo của huyện và của một số ban chỉ đạo khi được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy phân công.

6. Định kỳ 6 tháng, hằng năm và trong trường hợp cần thiết tổ chức giao ban, làm việc với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở huyện, đồng chí phụ trách công tác dân vận và cán bộ Dân vận - Tuyên giáo Đảng ủy các xã, thị trấn.

### **Điều 6. Các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy**

1. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy tham mưu, đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, chính sách và giải pháp lớn về công tác dân vận; dự thảo các văn bản thuộc lĩnh vực công tác dân vận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy.

2. Phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quy định.

2.1. Văn phòng Huyện ủy phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân, công tác dân vận của các tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy; phối hợp chuẩn bị dự thảo các văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác dân vận. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.2. Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, công tác cán bộ của hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong huyện và công tác cán bộ đối với hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2.3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức học tập, quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận; nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên tuyên truyền về công tác dân vận và tuyên truyền, cổ vũ các mô hình, điển hình dân vận khéo.

2.4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy trong việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận.

2.5. Trung tâm chính trị huyện phối hợp hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cập nhật các kiến thức về công tác dân vận cho cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị ở cơ sở trên địa bàn huyện; tuyên truyền giáo dục, bồi dưỡng lịch sử Đảng và lịch sử Đảng bộ của địa phương; tham gia phối hợp trong công tác tổng kết thực tiễn nghiên cứu lý luận về công tác dân vận.

### **Điều 7. Đảng ủy các xã, thị trấn; các chi, Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện liên quan đến công tác dân vận, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác dân vận.

2. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở huyện lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác giám sát đối với hoạt động của cơ quan đảng, nhà nước, cán bộ, đảng viên và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, đơn vị.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, phân công người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn.

4. Định kỳ giao ban, làm việc giữa thường trực Đảng ủy với chính quyền, lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã, thị trấn về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội của địa phương theo thẩm quyền. Phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, thị trấn phụ trách công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy phân công một đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp triển khai thực hiện công tác dân vận của các cơ quan, tổ chức liên quan trên địa bàn.

## **Mục II**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và cụ thể hóa vào nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện để triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

2. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; giám sát các cơ quan, tổ chức giải quyết kiến nghị của cử tri và nhân dân; phối hợp hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu HĐND huyện; giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân huyện bầu hoặc phê chuẩn.

3. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức và nhân dân phát huy vai trò giám sát, phản biện, đề xuất, góp ý trong xây dựng, triển khai và thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình kinh tế - xã hội và các vấn đề có liên quan đến lợi ích, quyền và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện tốt hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và việc tổ chức, thực hiện chính sách, pháp luật đối với những vấn đề nhân dân quan tâm.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện**

1. Cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân.

2. Phân công và chỉ đạo phân công đồng chí chủ tịch ủy ban nhân dân các cấp trong huyện và đồng chí thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc phụ trách công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của chính quyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động; chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.

5. Chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và tổ chức đối thoại với nhân dân nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của nhân dân.

6. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thanh tra, kiểm tra, xử lý tham nhũng, tiêu cực, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ.

7. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp; giám sát hoạt động của cơ quan hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Xây dựng chương trình phối hợp và định kỳ làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; phối hợp chỉ đạo các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của các phòng, ban, ngành**

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác dân vận; phân công đồng chí thủ trưởng cơ quan, đơn vị phụ trách công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ quan, đơn vị.

2. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện trong tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

3. Thực hiện cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thực hành dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động; phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

4. Thực hiện có hiệu quả quy định về dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu. Thanh tra, kiểm tra, xử lý tiêu cực, tham nhũng, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh những vấn đề bức xúc của nhân dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan tư pháp**

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận; nâng cao đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân.

2. Thực hiện cải cách tư pháp, bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; bảo đảm hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng pháp luật, không oan sai, không bỏ lọt tội phạm; thực hiện tốt đối thoại, hòa giải tại toà án.

3. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp; tăng cường công khai, minh bạch, sự giám sát của cơ quan dân cử và nhân dân đối với hoạt động tư pháp. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng; bồi thường cho cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra trong hoạt động tố tụng và thi hành án theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận.

### **Điều 12.** Trách nhiệm của lực lượng vũ trang

1. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và của huyện về công tác dân vận; nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân; tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân, xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân.

2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân. Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, tham gia phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm hoạ, dịch bệnh; thực hiện chính sách tôn giáo và các chính sách xã hội.

3. Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

### **Điều 13.** Trách nhiệm của chính quyền cấp xã

1. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và của huyện liên quan đến công tác dân vận.

2. Thực hiện cải cách hành chính; công khai, minh bạch chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, nguồn lực nhà nước.

3. Thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở; tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những vấn đề bức xúc của nhân dân theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của chính quyền các cấp.



4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống của nhân dân; xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền.

5. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu cho cấp ủy cùng cấp thực hiện công tác dân vận. Định kỳ có chương trình làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

6. Phân công đồng chí chủ tịch ủy ban nhân dân xã, thị trấn và đồng chí thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc phụ trách công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

### Mục III

## TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

### Điều 14. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

1. Thực hiện vai trò nòng cốt chính trị trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

2. Tuyên truyền, động viên nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

3. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; vận động nhân dân tham gia xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân, những vấn đề bức xúc của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy đảng, chính quyền.

4. Phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò của cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân; làm nòng cốt triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, hoạt động tự quản, hoà giải trong cộng đồng dân cư.

5. Tham gia và vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật. Tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, hội thẩm nhân dân.

6. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại

biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

7. Thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tuyên truyền, vận động các tổ chức và người Tuy Phước ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với gia đình, quê hương, góp phần xây dựng đất nước và huyện nhà.

### **Điều 15. Các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

1. Đoàn kết, tập hợp đoàn viên, hội viên trong tổ chức; làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; làm nòng cốt chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Tham gia với cấp ủy đảng, chính quyền trong xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; thực hiện phản biện xã hội theo quy định.

3. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và nhân dân; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu.

4. Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

5. Thường xuyên nắm bắt, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên, nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy đảng, chính quyền và tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết; thông tin cho đoàn viên, hội viên biết kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

6. Tham gia thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân; tuyên truyền, vận động người Tuy Phước ở nước ngoài đoàn kết, giúp đỡ nhau, tôn trọng pháp luật nước sở tại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; giữ quan hệ gắn bó với gia đình, quê hương, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **Chương III**

### **PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN**

**Điều 16.** Quán triệt, tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy ý chí, quyết tâm và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội,

củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Điều 17.** Cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng phong trào thi đua "Dân vận khéo".

**Điều 18.** Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân vận của hệ thống chính trị; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới. Phân công cán bộ phụ trách, cán bộ chuyên trách và cán bộ không chuyên trách làm công tác dân vận có năng lực, đạo đức, uy tín, kinh nghiệm.

**Điều 19.** Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu có trách nhiệm thực hiện tốt công tác dân vận theo quy định của Đảng và Nhà nước; gương mẫu thực thi công vụ, nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

**Điều 20.** Cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện liên quan đến công tác dân vận.

**Điều 21.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ, đồng bộ để nâng cao hiệu quả công tác dân vận thông qua các cơ chế phối hợp liên ngành, chương trình phối hợp, hội nghị giao ban định kỳ, chuyên đề.

**Điều 22.** Khi có tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo ứng phó kịp thời; báo cáo nhanh cho cấp ủy cấp trên và thông tin nhanh đến ban dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

Ban dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, cơ quan, tổ chức có liên quan vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò nòng cốt chính trị tham gia lực lượng xung kích.

**Điều 23.** Chế độ làm việc, thông tin, báo cáo

1. Thường trực Huyện ủy định kỳ làm việc với Ban dân vận Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, tổ chức có liên quan của huyện để nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; đánh giá kết quả, định hướng công tác dân vận đáp ứng tình hình thực tiễn.

2. Định kỳ hằng tháng, ba tháng, sáu tháng, chín tháng và hằng năm: Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang huyện báo cáo kết quả công tác dân vận với Ban Thường vụ Huyện ủy và

Thường trực Huyện ủy, đồng gửi Ban dân vận Huyện ủy; cấp ủy cấp dưới báo cáo tình hình nhân dân và công tác dân vận cho Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, đồng gửi Ban dân vận Huyện ủy.

3. Trường hợp đột xuất, cần thiết liên quan đến tình hình nhân dân, các cấp, ngành hữu quan trực tiếp báo cáo với Thường trực Huyện ủy; Ban dân vận Huyện ủy để tổng hợp, theo dõi, tham mưu cho cấp ủy.

#### **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 24.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

**Điều 25.** Căn cứ Quy chế này, Đảng ủy các xã, thị trấn và các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy xây dựng Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị của địa phương, đơn vị mình và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

**Điều 26.** Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy giúp Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Tỉnh ủy.

**Điều 27.** Hằng năm, các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có vi phạm trong công tác dân vận.

---